

HỒI THỨ BA**NẠN NỌ CHƯA QUA, NẠN KIA ĐÃ TỚI**

Traï qua một thời gian khá lâu bỗng Thôi Sơn nghe thấy phía ngoài bụi cây có tiếng động, hình như có người ngồi xuống. Chàng vội cầm cây đinh ba lên và lắng tay nghe. Có tiếng một người quát lớn:

- Tên nghịch tặc họ Viên có một đứa con còn sống. Hiện giờ ở đâu?

Tiếng nói to quá, làm Thừa Chí giật mình tỉnh giấc, Thôi Sơn ra hiệu bảo cậu giữ im lặng.

Lại nghe thấy người nọ quát hỏi:

- Mày có nói không? Nếu không, tao phải chặt gãy chân mày trước!

Một tiếng khác chửi lại:

- Mày muốn chặt, cứ việc chặt đi, chứ tao ở biên giới đánh nhau với quân Mãn Thanh hung ác như thế còn không sợ, há gì bè lũ gian tặc chúng bây!

Nghe giọng nói đúng như ứng Tòng, Thừa Chí khẽ kêu lên:

- Ứng thúc thúc!

Người nọ quát hỏi:

- Mày không chịu nói phải không?

Ứng Tòng không thèm trả lời, nhỏ nguyên đồng nước miếng vào mặt tên nọ. Tiếp theo đó, chỉ nghe một tiếng la thét thê thảm. Có lẽ ứng Tòng đã bị quân địch chém một nhát rồi cũng nên? Thừa Chí không thể nhìn được nữa, vùng mình thoát khỏi tay Thôi Sơn, vừa gọi, vừa phóng thẳng ra:

- Ứng thúc thúc!

Dưới ánh sáng, Thừa Chí thấy một người dơ đao định chém một người nằm ngã dưới đất. Cậu ta xông ngay vào, dùng miếng “_???” kích hữu cầm” trong thế “Phục Hồ Chưởng” đâm vào mắt tên nọ. Mắt y bị đâm đau, nổ đom đóm lửa. Cổ tay phải của y cũng bị đau, vì gờ tay định đỡ, và con dao trong tay bị văng đi mất. Thừa Chí thuận tay chém luôn một đao vào vai tên nọ. Tuy người nhỏ sức yếu, không chém đứt nổi cánh tay của địch nhưng cũng khiến cho tên nọ đau đến mất hồn bạt vía. Bị đánh bất ngờ, các quan binh đều giật mình hoảng sợ. Nhưng nhìn kỹ lại chỉ thấy một thằng bé con thôi, cả bọn đều cầm đao thương xông lại chém lia lịa, tưởng như sắp chém thằng bé thành mảnh vụn.

Đột nhiên, từ trong bụi cây, một cây đinh ba lao ra, một số lớn binh sĩ bị toạt hổ khẩu tay, đau đớn lạ thường, quăng cả khí giới xuống đất. Thừa dịp nhón nháo, Thôi Sơn nhảy vọt vào cặp chặt Thừa Chí, rồi thoát một cái, đã nhảy ra khỏi đám đông. Đến lúc quan quân hoàn hồn, phóng tên theo thì hai người đã chạy đi mất rồi.

Sau khi Thôi Sơn đã cứu Thừa Chí khỏi nơi ấy, viên tướng thừa lệnh Tào Thái giám đến đây chỉ huy cuộc vây bắt, liền ra lệnh cho bốn tên hảo thủ lập tức theo dõi. Chúng thấy Thôi Sơn dưới nách vẫn cặp Thừa Chí, mà vẫn chạy nhảy như bay. Một tên lấy ra

ba cái thủ tiễn (tên phóng bằng tay) dùng hết sức bình sinh lao theo. Nghe thấy hơi gió lướt qua đầu chàng, vì tránh ba mũi tên, chàng phải ngừng bước. Lợi dụng phút đó, một tên khác vội vã phóng liên tiếp ba chiếc phi tiêu theo. Thôi Sơn bèn đặt Thừa Chí xuống đất, tay trái quơ luôn được hai mũi phi tiêu. Đang định phóng trả đũa lại thì những ám khí khác của địch đã liên tiếp bay tới. Chàng một tay bắt, một tay dùng đinh ba gạt những ám khí đó, rồi vừa chạy xuống núi.

Lúc ấy, tuy cách đại đội quân Minh đã xa, nhưng bốn tên kia vẫn còn theo sau đuổi riết.

Trong bốn người kia có một tên nói với theo:

- Nay anh bạn kia, muốn sống thì khôn liền bỏ khí giới xuống, ngoan ngoãn nghe lời chúng ông thì người sẽ ít chịu đau khổ!

Thấy lời nói của tên nọ quá vô lễ, Thôi Sơn giận lắm, lẳng lẳng lấy ngậm phi tiêu ra. Chờ y đuổi tới gần, chàng liền phóng luôn. Cái trên cái dưới, hai phi tiêu đi nhanh như chớp. Tên nọ kêu “Trời ơi!” một tiếng, đuôi y đã bị trúng ngay một phi tiêu, ngã lăn ra đất. Còn ba tên kia, thấy kẻ bạn bị thương, vẫn cầm đầu đuổi theo. Thu Sơn thấy kẻ địch sắp tới gần, liền nói với Thừa Chí rằng:

- Đòi đao của tên kia sắc lắm, để tôi cướp lấy cho chú nhé!

Nói đoạn, chàng cầm đinh ba xuống đất rồi đột nhiên quay lại. Nhưng tên xử dụng song đao đã dùng thế “Vân Long tam hiện” (rồng mây hiện ba lần) chém liên hoàn ba nhát, nên Thu Sơn không cướp nổi song đao của y. Còn tên dùng thiết tiêu đã xông tới cạnh Thừa Chí. Thu Sơn chưa cướp được song đao thấy Thừa Chí sắp bị nguy hiểm đến nơi, chàng liền quay lại quay tít một vòng đá tới phía sau tên cầm thiết tiêu, chàng dùng miếng “Kim long thân thảo” (rồng vàng múa vuốt) giơ tay tóm lấy vai áo tên kia.

Tên cầm thiết tiêu đang quát ngang ngọn roi vào lưng Thừa Chí bỗng thấy phía sau có kẻ địch, y vội ngừng roi quay mình trở lại, Thu Sơn đánh nhanh quá, tên kia chỉ có cách vừa đỡ vừa lui. Thuận chân, Thừa Chí đá luôn vào mông đít tên nọ, y nổi giận, hét to một tiếng, dở roi đánh trở lại. Nhưng đã quá chậm vì thiết tiêu của y đã bị Thu Sơn nắm lấy rồi. Lúc đó tên xử dụng song đao và tên dùng quỷ đầu đao đều nhứt loạt chém vào lưng Thu Sơn, còn tên bị trúng phi tiêu cũng đã bò dậy, cầm thương đâm vào cạnh sườn trái của Thừa Chí.

Lúc ấy, nguy cơ tứ phía, Thôi Thu Sơn quả thật anh dũng. Trong lúc tối khẩn cấp đó mà chàng vẫn ung dung không hề nao núng. Chàng hét lên một tiếng thật lớn, tay phải dùng miếng “Hàng Long phục hổ” đánh ngay vào ngực tên cầm thiết tiêu. Miếng đó là một trong ba miếng tuyệt diệu của ba thế võ “Phục Hổ Chương”. Tên quân Minh kia làm sao đỡ nổi? Y bị hất tung người lên và rơi nhằm trúng ngọn thương của tên bị phi tiêu ngã xuống, cũng may tên nọ đã rút nhanh cây thương lại, nên y mới thoát chết.

Thu Sơn, cướp được cây thiết tiêu, liền quát trở lại, hất ba mũi đao của hai tên nọ phóng ra. Rồi chàng kéo tay Thừa Chí chạy thẳng xuống núi.

Bốn tên quân Minh thấy Thu Sơn chỉ trong chớp nhoáng đã dùng tay không cướp roi sắt, đồng thời lại giải vây được thế tấn công của bốn người. Võ nghệ của chàng đã tới mức tuyệt đỉnh, nên bọn người này sợ quá không dám đuổi theo nữa, chỉ lấy ám khí phóng theo. Trong bóng tối, Thu Sơn nghe tiếng gió “vù vù” lia lịa, với Thừa Chí vào

lòng rồi vượt cao, nhảy thấp, để tránh những ám khí của địch. Dù sao phải ẵm thêm một người, chàng nhảy nhót cũng không nhanh nhẹn cho lắm. Vì vậy, tránh được ba viên “thiết bồ đề” ở phía phải tới, thì chân trái chàng đã thấy đau, chàng biết mình đã bị trúng ám khí rồi. Vết thương thấy đau rồi lại thấy ngứa, chàng sợ quá, biết mình đã trúng phải mũi tên độc rồi. Không dám dừng bước, chàng phải giẫm răng chịu đựng để chạy xa thêm một quãng nữa. Như vậy chất độc lại càng phát nhanh hơn.

Một lát sau, chân bị tê liệt, chàng loạng choạng rồi ngã lăn ra đất. Thừa Chí sợ quá vội gọi:

- Thôi thúc thúc!

Bốn người đang đuổi theo phía đằng sau, nhìn thấy Thu Sơn đã ngã nằm trong bóng tối, liền hò reo chạy tới.

Thu Sơn bảo với Thừa Chí:

- Thừa Chí, chú em chạy mau lên! Để mặc tôi cản chúng lại cho!

Tuổi tuy còn nhỏ, nhưng Thừa Chí là người rất có nghĩa khí. Cậu dương hai tay nhảy tới phía sau lưng Thu Sơn để sửa soạn nghinh địch... Thu Sơn nghĩ thầm: “võ nghệ của y còn non nớt quá, bảo vệ ta sao nổi”. Tuy vậy, lòng chàng vẫn thấy cảm động vì cử chỉ đẹp đẽ ấy. Chỉ trong nháy mắt, kẻ địch đã đuổi tới nơi. Tên sử dụng song đao và tên dùng quỹ đầu đao, lấy song đao chém thẳng vào mắt cá chân Thừa Chí. Cậu bé nhảy cao tránh khỏi nhát đao đó. Thu Sơn gượng quỳ dậy, phóng cây tiêu vào người cầm song đao. Tên kia muốn tránh cũng không kịp, trán y bị cây tiêu đâm trúng chết liền. Trong lúc tên cầm quỹ đầu đao vì hoảng sợ ngẩn người ra, Thu Sơn nhanh như chớp đã lao mình tới bóp chặt cổ họng y. Tên nọ đau quá, tiện tay chém luôn một đao vào cánh tay chàng. Tuy bị thương chàng vẫn thừa sức bóp cổ kẻ địch cho tới khi hắt tắt thở mới thôi. Còn hai tên kia, vốn bị thương sẵn, thấy Thu Sơn hùng dũng quá đều quay đầu ù té chạy.

Cánh tay của Thu Sơn máu chảy không ngớt và đùi bên phải đã bị tê liệt thành vô tri giác, nhưng chàng vẫn giẫm răng chịu đựng. Rồi chàng nhặt thanh đao, dùng tay trái chống lên, cố gượng đứng dậy. Lúc ấy tuy kẻ địch đã chạy xa rồi, nhưng chàng còn sợ chúng dẫn viện binh tới. Không quản ngại đau đớn nguy hiểm gì cả, chàng đi lò cò một chân và lấy thanh đao làm gậy chống, rồi cứ nửa đi nửa nhảy, tiến thẳng xuống chân núi.

Trong khi đó, Thừa Chí đi cạnh để chàng vịn vai đi cho dễ dàng. Đi được một lúc, nọc độc từ dưới chân trái ngấm dần lên, khiến tay trái chàng cũng bị đuối sức. Vì vậy, tay phải đang vịn vào vai Thừa Chí càng phải dùng sức thêm lên. Càng đi, Thừa Chí càng thấy nặng trĩu, nhưng cậu vẫn cố sức chịu đựng, không dám hé miệng kêu ca nửa lời. Đi thêm một quãng đường nữa, cả hai người đều mỏi mệt, kiệt sức. Thừa Chí bỗng nói:

- Thôi thúc thúc nè, đằng trước kia có một ngôi nhà! Chúng ta đến đó để tạm tránh đi. Chỉ có một tí nữa là tới nơi ngay!

Thu Sơn gật đầu, rồi miễn cưỡng lết chân đi. Vừa tới trước cửa nhà đó, chàng đã chịu không nổi, ngã lăn ra đất, chết ngất.

Thừa Chí sợ quá, vội cúi xuống gọi:

- Thôi thúc thúc!

Lúc đó cánh cửa nhà họ “kẹt” một tiếng hé mở. Một người đàn bà tuổi trung niên bước ra.

Thờ Chí nói:

- Thưa Đại nương, chúng cháu gặp quan binh. Chú cháu bị thương. Bà làm ơn cho chúng cháu vào ở nhờ một đêm.

Người đàn bà nông dân đó vốn tâm địa rất nhân từ, thấy Thờ Chí nói đoạn, liền gọi một thanh niên trạc độ 18, 19 tuổi đỡ lấy. Thu Sơn có võ công khá cao, thần khí nội liêm, nên tâm trí vẫn chưa mê mẩn. Vừa nằm lên giường giây lát, chàng đã gọi Thờ Chí cầm đèn đến xem vết thương. Thấy bên chân bị trúng độc đã sưng lên gấp đôi, cả hai cùng giật mình sợ hãi. Thu Sơn nhờ người thanh niên nọ băng bó vết thương trên cánh tay và lấy giẻ cột chặt phía dưới đùi để cho hơi độc khỏi nhiễm tới tim. Sau đó chàng mới rút mũi tên ra. Vết thương chảy máu đen. Chàng định cúi xuống để hút máu độc ra, nhưng chân bị sưng to quá, nên miệng chàng không sao đụng tới chỗ đau được. Thờ Chí lắng lắng ngồi xuống, để miệng vào vết thương hút luôn. Nút tới bốn chục lần, y nhổ ra toàn những máu đen. Mãi đến lần thứ 40 mới thấy máu đỏ chảy ra. Thu Sơn bảo rằng:

- May quá! Chất độc trong mũi tên không phải là thứ lợi hại cho lắm. Thờ Chí chú mau ra súc miệng đi!

Trong khi đó, người đàn bà nông dân đứng cạnh vẫn niệm Phật cầu cho nạn nhân chóng qua khỏi.

Đến chiều ngày hôm sau, người thanh niên, về cho hay, bọn quan binh đã rút lui hết rồi. Tuy chân của Thu Sơn đã bớt sưng dần, nhưng chàng lại lên cơn sốt, nói mê sảng.

Vì Thờ Chí nhỏ tuổi nên chẳng hiểu bệnh tình Thu Sơn nặng nhẹ như thế nào. Người đàn bà nông dân nói:

- Cậu ấm này! Tôi chắc độc khí trong chân thúc thúc cậu chưa hết đâu. Thế nào cũng phải xuống dưới trấn mời thầy lang về chữa mới được.

Thờ Chí công nhận lời nói đó là phải. Người đàn bà đó tốt bụng quá, đã cho mượn chiếc xe bò lại còn sai chàng thanh niên kia đưa hai chú cháu xuống dưới thị trấn. Tội nghiệp thay! Cả hai chú cháu đều không có đồng xu dính túi. Người thanh niên kia hỏi hai người muốn ăn gì cho biết để làm. Thờ Chí không biết trả lời ra sao, chỉ thoái thác là còn no thôi. Cậu đang ngồi khóc thút thít bỗng Thu Sơn chợt tỉnh giấc. Thờ Chí hỏi chàng có cách gì ra tiền không? Chàng hỏi lại:

- Hiện giờ trong người chú em có vật gì đáng tiền không?

Thờ Chí mừng quá reo lên:

- Thế chiếc vòng này có được không?

Nói đoạn, cởi cái vòng đeo ở cổ ra. Thu Sơn thấy chiếc vòng đó là vàng điệp, trên có đính 8 hột trân châu, và khắc 4 chữ “Phú Quý Vinh Hoa” phía dưới khắc hai hàng chữ nhỏ “Tổ Đại Thọ kính trọng” “Viên công tử ni nguyệt chi khánh”. Chàng mới biết cái vòng này của Tổ Đại Thọ mừng Thờ Chí lúc đầy tháng.

Tổ Đại Thọ nguyên là viên đại tướng rất đặc lực của Viên Sùng Hoán. Lúc tuổi trẻ, Đại Thọ rất nghĩa hiệp tính tình phóng đãng. Kế Liêu Phủ Tôn Thừa Tôn bắt được, sắp bị trăm huyết, nhưng may mắn được Viên Sùng Hoán xin miễn cho. Vì vậy chàng rất trung thành với Viên Đại Soái. Sau khi Đại Soái bị chết oan uổng, chàng nổi giận đem bộ hạ rời khỏi kinh đô. Chàng định nổi loạn để trả thù cho ân nhân nhưng sau mẹ và vợ con chàng khuyên can mãi mới thôi. Chàng là một viên dũng tướng đối mặt Minh, ai ai cũng biết tiếng. Lúc đó Thu Sơn nửa mê nửa tỉnh, không còn tính toán hơn thiệt, liền hỏi:

- Chú bảo phổ ky dẫn chú đi cầm. Sau này có tiền ta lại chuộc về.

- Vâng cháu xin đi ngay.

Nói đoạn, cậu ta nhờ người dẫn đi cầm.

Người làm việc ở tiệm cầm đồ trông thấy cái vòng, giật mình rồi nói:

- Cậu bé hãy đứng chờ một lát nhé!

Người ấy cầm chiếc vòng đó vào nhà trong khá lâu. Thừa Chí và người phổ ky chờ lâu quá, nóng ruột. Nhưng một lát sau, người làm ở tiệm cầm đồ mới đi ra, hỏi rằng:

- Hai chục lạng bạc có cầm không?

Thừa Chí không biết trả lời ra sao cả. Cũng may, được người phổ ky có lòng tốt, nài thêm cho cậu thêm 5 lạng nữa. Cầm lấy số bạc và giấy cầm đồ, Thừa Chí cùng tên phổ ky tiện đường, mời thầy lang đến thăm bệnh cho Thu Sơn.

Nhưng cậu không ngờ, mình đang bị hai tên Công sai theo dõi. Khi về tới phòng, thấy Thu Sơn nằm ngủ li bì, trán nóng như lửa thì sốt ruột quá. Thầy lang chưa tới mà đã thấy bảy, tám tên Công sai, tay cầm day xích và thước sắt xông vào. Một tên trong bọn la lớn:

- Chính thằng nhỏ này đây!

Tên cầm đầu bọn Công sai hỏi Thừa Chí:

- Đây, cậu bé kia! Cậu họ Viên phải không?

Thừa Chí sợ hãi, không biết trả lời ra sao, chỉ nói:

- Không phải.

Tên Công sai cả cười, móc túi lấy chiếc vòng vàng ra rồi hỏi:

- Thế cái vòng này cậu lấy trộm ở đâu ra thế?

Thừa Chí tức mình trả lời:

- Cái vòng này của tôi, không lấy trộm của ai hết!

Tên công sai lại cười:

- Viên Sùng Hoán là thân phụ của cậu phải không?

Thừa Chí không dám trả lời, quay trở vào gọi Thu Sơn. Mấy tên Công sai đứng ngoài cửa phòng vội quát tháo bảo nhau:

- Bọn gian đảng núi Lão Ô đang trốn trong này. Ta đừng để cho chúng tẩu thoát!

Thu Sơn bỗng ngồi dậy, muốn gượng đứng lên. Nhưng vừa đặt chân xuống đất, chàng đã ngã quy xuống. Thấy bọn Công sai xông vào trong khi chưa kịp đỡ Thu Sơn dậy, Thừa Chí đã phải nhảy ra ngăn cản. Khách ở trọ và các phổ ky nghe thấy tiếng kêu bất tội phạm, đều đứng xúm vây xem. Họ trông thấy bảy, tám tên Công sai đang hoành hành với một đứa bé trạc độ 10 tuổi. Ai nấy đều ngạc nhiên. Một tên công sai định quàng cái xích sắt vào đầu Thừa Chí.

Thừa Chí lùi lại một bước để tránh nhưng cậu vẫn giữ thế, không để cho Công sai đột nhập trong phòng. Tên Công sai thấy không xích nổi Thừa Chí cũng ngạc nhiên vô cùng. Y sống trong nghề nha lại đã mấy chục năm, và lần nào xích người cũng rất dễ dàng. Thế mà với thằng nhỏ này, y lại xích không nổi. Y giận quá, đưa tay đành nắm lấy cái đuôi sam nhỏ của Thừa Chí. Thấy bọn Công sai hùng hổ ào ào, Thừa Chí sợ hãi đến nỗi suýt khóc. Nhưng thấy tên Công sai ra tay định xâm phạm vào người mình, cậu liền né đầu tránh và xử dụng ngay miếng “Hoàng hổ đơn tiên” (phát ngang cây roi) trong thế võ Phục Hổ Chuông. Cậu nắm cổ tay tên Công sai kéo ngang một cái. Tên nọ loạng choạng suýt ngã. Y càng giận thêm, liền dơ chân vừa đá vừa chửi:

- Thằng nhãi con kia, hôm nay ông phải cho mày biết tay.

Thừa Chí vừa né tránh chiếc đá vừa nắm lấy đùi và mông tên Công sai nhắc bổng y lên, rồi thuận tay hất y ra ngoài. Tên Công sai vừa to vừa mập, bị hất tung ra ngoài sân, ngã chổng bốn vó lên trời. Bé nhỏ như Thừa Chí làm gì có sức mạnh đến thế? Đó là nương lấy sức đá của tên Công sai, cậu mượn lấy sức ấy để đánh lại “Tả lực đả lực” và hất ngã nổi tên công sai. Các người đứng xem đều vỗ tay khen ngợi. Nhìn thấy người lớn bắt nạt người trẻ con, họ tức giận sẵn rồi, nay lại thấy tên người lớn kia bị thằng bé con đánh ngã, họ mới hò reo khen ngợi như vậy.

Các tên công sai khách cũng đều ngạc nhiên. Chúng nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này có phép lạ chắc?”

Rồi chúng đưa mắt ra hiệu, tay cầm thước sắt xông cả lại. Bọn người đứng xem thấy bọn Công sai rút võ khí ra, sợ bị vạ lây đều tránh ra xa. Thừa Chí tuy đã học được mấy năm võ nghệ, nhưng dù sao cậu vẫn còn nhỏ tuổi, thì địch sao nổi nhiều người lớn như thế? Đang lúc nguy cấp, bỗng thấy phòng bên có một đại hán bước ra. Chỉ thấy khẽ nhún mình, người ấy đã nhảy tới trước mặt rồi. Chàng dơ hai tay nắm và võ loạn xạ. Không hiểu tại sao, tất cả vũ khí của bọn Công sai đều bị chàng cướp giựt hết cả. Có mấy tên Công sai rút lui hơi chậm bị đánh đến nỗi mất quàng, mồm sưng vênh cả lên. Chàng nọ cả cười rồi rú lên thứ tiếng lạ lùng. Một tên Công sai hét lớn:

- Chúng ta đến đây tróc nã phạm nhân, nhà người là ai? Có mau tránh ra không?

Người kia tựa như không nghe thấy, chỉ thoáng một cái đã tới mặt tên Công sai vừa la hét, và tay phải cứng như sắt, chàng túm ngực tên Công sai vứt ra ngoài. Tên Công sai tựa như điều đứt giầy, là là bay ra ngoài đường, và “âm” một tiếng, y đã bị ngã chết ngất dưới đất. Còn những tên Công sai khác không dám ở lại, chạy ngoài đường.

Đại hán nọ đi tới trước mặt Thừa Chí hai tay chỉ ra hiệu miệng ú ớ. Thì ra người đó là người câm, và hình như hỏi lai lịch của Thừa Chí. Không biết trả lời sao cho phải, Thừa Chí nóng ruột quá. Bỗng chàng cầm dờ một bàn tay lên và úp một bàn tay xuống. Bắt đầu đánh theo thế Phục Hổ Chuông, từ miếng thứ nhất, chàng đánh tới một miếng thứ 10 mới thôi. Thừa Chí biết ý liền từ miếng 11 đánh tới miếng 24. Chàng Cầm vừa cười

vừa gật đầu, rồi chạy lại ấm Thừa Chí lên tỏ vẻ thân mật. Thừa Chí chỉ vào trong phòng, ra hiệu có người nằm trong đó. Chàng Cầm liền ấm cậu vào. Trông thấy Thu Sơn đang ngồi dưới đất, mặt nhợt nhạt như sắp chết, chàng Cầm giựt mình đặt Thừa Chí xuống. Chàng vừa tiến đến gần, Thu Sơn đã nhận ra người quen, liền ra hiệu chỉ xuống đùi mình. Chàng Cầm gật đầu, rồi tay trái dắt Thừa Chí, tay phải ấm Thu Sơn, đi bước đại ra khỏi khách điếm. Thấy chàng Cầm hung hăng như vậy, bọn phở ky cũng không dám cản trở. Hai tên Công sai núp ở hai bên, chờ chàng Cầm đi một quãng mới dám theo dõi. Chúng muốn biết chàng và hai phạm nhân trú chân ở đâu, rồi chúng về triệu thêm người tới nã bắt. Lúc ấy, Thu Sơn mơ mơ màng màng không biết gì cả. Chàng Cầm vì không nghe thấy tiếng người đuổi theo, nên cũng không nghi ngờ gì cả. Duy có Thừa Chí nhỏ người mà khôn ngoan lạ lùng. Cậu thấy phía đằng xa xa có bóng người thấp thoáng, biết ngay là bọn Công sai theo dõi. Cậu liền ra hiệu cho chàng Cầm hay. Quay đầu ngó lại phía sau, chàng chỉ thấy có hai tên Công sai theo sau nên chàng không sợ, cứ thủng thẳng tiến về phía Tây. Đi độ hai ba dặm đường, càng đi càng thấy vắng vẻ, chàng Cầm đặt Thu Sơn xuống đất, rồi quay phắt lại, chỉ nhảy hai, ba cái chàng đã tới trước mặt hai tên Công sai nọ. Chúng định quay đầu chạy, nhưng kịp sao được, chàng đã mỗi tay túm ngay một đứa, quăng ngay xuống dưới thung lũng. Chỉ nghe thấy hai tiếng kêu thảm thiết, hai tên Công sai đã vỡ sọ chết tươi.

Giết xong hai tên Công sai, chàng Cầm lại ôm Thu Sơn lên, rảo bước đi như bay, dù cố sức chạy theo mà Thừa Chí vẫn không đuổi kịp. Chạy được hơn dặm đường, Thừa Chí mệt thở hổn hển không đi được nữa. Chàng Cầm mỉm cười cúi xuống ấm cả Thừa Chí lên. Như vậy, chàng khỏi phải lo nghĩ, đi còn mau lẹ hơn trước. Được một quãng, chàng quay sang trái, hướng thẳng phía núi mà tiến. Qua hai ngọn núi, chàng tới trước cửa ba căn nhà lá dựng ở lưng chừng núi. Một người đứng trước cửa nhà lá chạy lại nghênh đón, người đó là một thiếu phụ trạc ngoài 20 tuổi. Nàng và chàng Cầm cùng gật đầu chào ngay. Trông thấy Thu Sơn và Thừa Chí, nàng có vẻ ngạc nhiên nhưng nàng dẫn mọi người vào trong nhà, rồi lên tiếng gọi:

- Tiểu Tuệ, con cầm ấm trà ra đây mau.

Một em nhỏ ở phòng bên lên tiếng vâng lời, rồi xách một ấm nước trà và mấy cái bát ra. Trông thấy Thu Sơn và Thừa Chí, em nhỏ tròn tròn đôi mắt nhìn.

Người thiếu phụ tuy ăn mặc mộc mạc, nhưng da trắng trẻo, mặt xinh đẹp, và cả em nhỏ cũng xinh xắn vô cùng. Thiếu phụ nọ hỏi Thừa Chí:

- Cậu bé tên gì? Tại sao lại gặp được chàng Cầm này?

Thấy nàng hỏi như vậy, Thừa Chí biết rõ ràng là người quen của chàng Cầm, nên không dấu diếm, cậu kể hết sự thể đầu đuôi cho nàng nghe. Thấy Thu Sơn bị thương, nàng vào trong lấy một hộp đựng thuốc ra. Mở ra ít thuốc bột màu trắng và ít thuốc bột màu đỏ, hoà lẫn với nước, nàng cho Thu Sơn uống. Rồi nàng lại lấy một con dao nhỏ thật sắc bén khoét những chỗ thịt thúi trên đùi Thu Sơn bỏ đi, rồi rắc ít thuốc bột màu vàng vào chỗ vết thương. Một lát sau, nàng lại lấy nước thật trong rửa sạch vết thương, và rắc thêm thuốc bột màu vàng vào. Rửa và rắc thuốc 2 lần xong, nàng mới thấy Thu Sơn cất tiếng rên. Nàng nhìn Thừa Chí rồi cười nói:

- Khởi nguy hiểm rồi!

Nói đoạn, nàng chỉ chỗ ra hiệu cho chàng Cẩm bông Thu Sơn vào phòng trong nghỉ ngơi.

Thiếu phụ vừa thu dọn hòm thuốc, vừa nói với Thừa Chí:

- Tôi họ An, cháu cứ gọi tôi là Thím An. Con nhỏ này là cháu gái tôi, tên nó là Tiểu Tuệ. Cháu cứ việc ở lại đây.

Thừa Chí gật đầu. An Đại nương xuống bếp làm cơm giết gà để thết khách. Một nhọc suốt ngày, ăn uống xong Thừa Chí không thể gượng được nữa, đành phải gục đầu xuống mặt bàn ngủ thiếp đi.

Sáng ngày hôm sau, cậu vừa tỉnh dậy, Tiểu Tuệ liền kéo tay cậu đi rửa mặt. Thừa Chí nói:

- Để tôi đi thăm Thôi thúc thúc xem vết thương khỏi chưa đi.

- Bác Cẩm đã công ông ta đi rồi.

Thừa Chí giựt mình hỏi:

- Có thật không?

Tiểu Tuệ gật đầu. Thừa Chí chạy vào trong, quả nhiên không thấy Thu Sơn đâu cả. Cậu òa lên khóc. Tiểu Tuệ vội khuyên:

- Anh đừng khóc, đừng khóc nữa!

Thừa Chí không chịu nghe, cứ khóc hoài.

Tiểu Tuệ liền gọi:

- Má ơi! Má ơi! Mau ra đây!

An Đại nương nghe thấy tiếng con gọi, vội chạy ra. Tiểu Tuệ nói với mẹ rằng:

- Má này! Anh ấy thấy bác Cẩm và Thôi thúc thúc đi rồi, anh ấy khóc liền.

An Đại nương vội an ủi Thừa Chí:

- Cháu nín đi! Có phải Thôi thúc thúc của cháu bị thương nặng lắm đó không?

Thừa Chí gật đầu. Đại nương nói tiếp:

- Thím chỉ có thể chữa cho chú ấy khỏi tạm thôi. Muốn cho chú ấy mau lành, thím phải bảo bác Cẩm công chú ấy đi nhờ thầy lang chữa cho. Chờ chữa xong, chú ấy sẽ trở lại đây với cháu.

Thừa Chí hiểu rõ mới nín dần. An Đại nương lại nói:

- Chú ấy sắp khỏi rồi. Cháu mau vào rửa mặt đi, rồi vào đây ăn cơm với thím và em nó.

Dùng cơm sáng xong, An Đại nương bảo Thừa Chí kể lại thật rõ ràng câu chuyện đã xảy ra một lần nữa. Nghe xong, nàng cứ thở dài hoài. Thế là Thừa Chí được yên tâm ở lại nhà đó.

Cậu mồ côi từ thuở nhỏ, nay bỗng nhiên được Đại nương trông nom săn sóc như người mẹ hiền, lại có thêm Tiểu Tuệ làm bạn nên trong mấy ngày ở tại đó, cậu cảm thấy sự ấm cúng nhất trong đời. An Đại nương lại bảo cậu ôn luyện lại những võ nghệ mà đã học hỏi được. Xem xong, nàng gật đầu khen ngợi và nói rằng:

- Cháu thông minh giỏi gian lắm!

Như vậy cũng đủ rõ nàng cũng hiểu biết những tinh túy của các thế võ đó vậy.

Cứ như thế qua được mười mấy ngày, và ngày nào An Đại nương cũng bắt Thừa Chí luyện võ. Nhưng luyện hay hay dở, nàng không bao giờ chỉ bảo khen chê cả, và nàng sẵn sóc cho chàng từng li từng tí, coi chàng chẳng khác nào con ruột của mình vậy.

o0o

Tiểu Tuệ xuống lưng chừng núi đi tìm Thừa Chí vì không biết chàng vừa đi đâu mà không có ở trong nhà.

Cô gái dừng lại cất tiếng gọi:

- Anh Thừa Chí! Anh đâu rồi?

Gọi mãi không nghe tiếng Thừa Chí đáp lời, Tiểu Tuệ xuống núi để tìm chàng.

Tới một lùm cây chột nghe có tiếng nói:

- Cô bé kia đứng lại.

Một người từ trong bụi rậm bước ra. Coi lại đó là một viên Công sai tay cầm đại đao sáng ngời.

Tiểu Tuệ giật mình lui mấy bước mở to đôi mắt đen huyền nhìn người khách lạ mặt.

Cô gái sợ sệt hỏi:

- Ông là ai?

Viên Công sai không đáp mà chỉ hỏi:

- Nhà An Đại nương ở đâu?

Tiểu Tuệ lại lui thêm hai bước:

- Ông là ai, sao hỏi nhà An Đại Nương?

Viên Công sai nghiêm sắc mặt:

- Ta muốn gặp An Đại Nương có chuyện gấp lắm. Nhà An Đại Nương đâu?

Tiểu Tuệ tuổi hã còn ngây thơ đâu hiểu chuyện gì, trở tay lên ngọn núi:

- Nhà ở trên kia.

Viên Công sai nhìn kỹ Tiểu Tuệ rồi hỏi:

- Tiểu cô nương tên gọi là gì?

- Tiểu Tuệ!

Cặp mắt của viên Công sai chớp lên:

- Tiểu cô nương hãy theo tôi.

Tiểu Tuệ kinh hãi trở mắt:

- Tôi theo ông để làm gì?
- Có người bảo tiểu cô nương theo tôi.

Tiểu Tuệ càng kinh dị hơn:

- Người đó là ai?
- Tiểu cô nương gặp người đó rồi sẽ rõ.

Tiểu Tuệ lác đầu:

- Tôi không đi.

Vị Công sai cười gằn:

- Tiểu cô nương không đi thì bắt buộc tôi phải đưa tiểu cô nương đi.

Hắn bước tới chụp nắm lấy Tiểu Tuệ.

Bật... bật...

Tiểu Tuệ kinh hãi vỗ hai chưởng, vừa hét:

- Mẹ ơi! Cứu con...

Nhưng viên Công sai đã lấy chiếc khăn lớn trùm lấy Tiểu Tuệ cuốn lại cho cô gái hết la.

Hắn quay mình đi xuống núi. Thành linh có tiếng hét:

- Trả em gái lại cho ta!

Người vừa hét chính là Thừa Chí. Chàng vỗ một chưởng vào lưng viên Công sai.

Viên Công sai nghe luồng gió day trở lại khoa cây đại đao chống đỡ.

Hắn nhìn Thừa Chí rồi quát:

- Thằng bé này muốn chết sao! Lui mau.

Viên Công sai hấp tấp bước đi, nhưng Thừa Chí đã dùng khinh pháp vượt ngang qua đầu hắn chặn lại.

Chàng hét:

- Trả em gái ta, tại sao ngươi bắt cóc em ta?

Viên Công sai trợn mắt:

- Thằng tiểu quỷ, ngươi có lui ra không?

Thừa Chí không nói vỗ một chưởng ngay tâm huyết viên Công sai.

Hắn quát:

- Ta giết ngươi!

Cây đao trong tay viên Công sai chộp lên, Thừa Chí rú lên một tiếng nhào lộn ra ngoài.

Chàng trúng nhằm hai nhát đao của viên Công sai máu tuôn lênh láng.

Tuy đã bị thương nhưng Thừa Chí đã phóng người dậy cản ngang trước mặt viên công sai.

Viên Công sai giận dữ quát:

- Thằng quỷ nhỏ có chịu dang ra chưa?

Thừa Chí trợn mắt:

- Người không buông em gái ta ra, bằng không ta liều sống chết với người.

Viên Công sai cười lớn:

- Vậy là người phải chết!

Hắn khoa đao định chém thêm mấy nhát kết liễu sinh mạng Thừa Chí. Bỗng có tiếng thét lanh lảnh:

- Buông con ta xuống. Ai bảo người tới đây bắt cóc con gái ta.

Trong tiếng thét kèm theo một loạt chỉ sắc bén bắn vùn vụt vào mình viên Công sai.

Hắn hốt hoảng lui lại tránh rồi nói mau:

- Có người bảo tôi tới đây đưa tiểu cô nương về dinh.

- Người nào?

- Đại nhân!

An Đại nương sững sốt lên rồi thét:

- Buông con ta ra...

Nàng vỗ hai tay _??_ bắn xẹt vào người viên Công sai làm hắn buông tuột cái khăn, Tiểu Tuệ ngã xuống đất.

Y cảm thấy giữa lưng đau ngấm ngấm, và trong lúc y hơi chậm tay một chút, đơn đao của y đã bị chiếc côn vải cuốn chặt và bị giật rời khỏi tay y. Hắn nhảy lui về phía sau hai bước, miệng cười xã giao:

- Chồng chị nhờ tôi, tôi phải làm cho được. Thế nào cũng có ngày tôi trở lại đây kiếm chị.

Đại nương lại quật ngang miếng vải vào lưng y, nhưng lần này y đề phòng trước, nên vừa dứt lời, y đã quay mình chạy thẳng xuống núi. Đại nương không đuổi theo, quay lại phía Thừa Chí và Tiểu Tuệ. Thấy con gái mình không việc gì, nàng mới yên tâm, Tiểu Tuệ ngã vào lòng mẹ, khóc lóc. Thấy người và mặt Thừa Chí ướt đầm những máu, Đại nương vội đưa về rửa và băng bó vết thương cho cậu trai. Cũng may hai vết chém chỉ phớt qua, làm chảy máu nhiều thôi chớ không nặng cho lắm. Sau khi nàng đặt Thừa Chí lên giường ngủ, Tiểu Tuệ mới kể hết đầu đuôi câu chuyện cho nàng nghe. Nàng nhìn Thừa Chí rồi nghĩ thầm: “Không ngờ nó tuổi nhỏ bé người mà cũng có lòng nghĩa hiệp như vậy! Hiện giờ ta không thể ở lại chốn này được. Thế nào ta cũng phải gây dựng cho nó thành tài mới trả được ơn này. Nghĩ đoạn, nàng nói với Tiểu Tuệ:

- Con cũng đi ngủ đi, đêm nay còn phải lên đường. Chúng ta dọn đi nơi khác đây!

Tiểu Tuệ vẫn thường theo mẹ dọn nhà đây đó luôn luôn, nên khi nghe mẹ nói như vậy cũng không ngạc nhiên gì cả, An Đại nương thu xếp quần áo, gói làm hai bọc.

Sau khi ba người ăn cơm tối xong, Đại nương thấp nển ngồi châu một bên hình như nàng có ý chờ đợi người nào đó, nên cửa vẫn thấy để ngỏ.

Tối canh hai, ngoài cửa đó có tiếng chân người đi rất nhẹ. Thoáng một cái, chàng Cầm đã tới cửa rồi. Tuy vóc người cao lớn vạm vỡ, nhưng chàng Cầm đi rất nhẹ nhàng, không một tiếng động. Như vậy đủ thấy thuật khinh công của chàng tới mức cao siêu. An Đại nương đứng dậy chỉ chỗ ra hiệu, trò chuyện với chàng Cầm lúc lâu. Chàng gạt đầu tỏ vẻ bằng lòng, Thừa Chí liền hỏi:

- Thôi thúc thúc đã khỏi chưa?

An Đại nương trả lời:

- Thôi thúc thúc vô sự rồi, cháu cứ yên tâm. Từ khi cháu tới đây, thím rất thương cháu, coi cháu như con đẻ vậy. Hôm nay cháu lại hăng hái cứu em Tiểu Tuệ nó. Thím không bao giờ quên ơn cháu. Tối hôm nay thím phải đi nơi xa, còn cháu thì theo chú Cầm đi.

- Không, cháu đi theo thím cơ!

An Đại nương mỉm cười:

- Thím cũng không nỡ xa cháu. Nhưng thím đã nhờ chú Cầm đưa cháu đến chỗ sư phụ ký danh của Thôi thúc thúc. Cháu xem, Thôi thúc thúc chỉ học với cụ ấy mấy tháng mà võ nghệ đã xuất sắc đến thế rồi. Cụ ấy võ công thiên hạ vô song, thím muốn cháu theo cụ ấy học võ. Từ xưa tới giờ, cụ ta mới nhận có hai người đồ đệ thôi. Có thể bây giờ cụ ta không muốn nhận đồ đệ nữa, nhưng thấy cháu thông minh và tính nết lương thiện, thím chắc thế nào cụ ấy cũng thương cháu. Chú Cầm là người hầu của cụ ta, cho nên thím mới nhờ chú ấy đưa cháu đi và nói giúp hộ cháu. Nếu cụ ta không nhận thì chú Cầm sẽ đưa cháu về ở với thím.

Thừa Chí gạt đầu bằng lòng. Nàng lại dặn dò thêm:

- Tánh cụ ta lạ lắm. Nếu cháu không nghe lời, tất nhiên cụ ta không nhận, nhưng nếu cháu ngoan ngoãn quá cụ ta sẽ bảo cháu không có cốt khí và cũng không nhận nốt. Vậy phải chờ xem cháu sẽ được may mắn hay không?

Nói đoạn nàng tháo chiếc vòng vàng ở cổ tay ra đeo vào cánh tay Thừa Chí. Cái vòng nọ hơi to, nàng phải bóp nhỏ lại mới đeo vừa. Rồi nàng vừa cười vừa nói:

- Chờ đến khi học thành tài, trở nên người lớn, cháu đừng có quên thím và em nó nhé!

Nếu trường hợp cháu được lão tiên bối chịu dạy bảo thì khi nào thím được rảnh, đưa em Tuệ đến thăm cháu nhé!

An Đại nương tuy cố gắng giữ cho giọt lệ khỏi rơi, nhưng mắt nàng cũng đã đỏ ngầu rồi. Nàng gượng nói:

- Được rồi! Lúc nào thím cũng nhớ đến cháu, thương cháu!

Nói đoạn, nàng viết thư cho chàng Cầm, rồi một tay xách hai bọc áo một tay dắt Tiểu Tuệ ra đi. Chàng Cầm và Thừa Chí theo sau. Ra tới ngoài cửa, mẹ con Tiểu Tuệ đi

một ngã, còn chàng Cầm và Thừa Chí đi một ngã. Trước khi chia tay mẹ con Tiểu Tuệ và Thừa Chí đều quyến luyến không muốn từ biệt.

Thấy Thừa Chí bị thương và mất máu khá nhiều chắc không thể đi nhanh được, nên chàng Cầm cũng cậ lên, thẳng tiến trên con đường núi. Ngày đi tối nghỉ, hai người đi rông rãi mười mấy hôm. Đêm nào cũng không dám vào khách điểm ngủ trọ, chàng Cầm và Thừa Chí chỉ vào đền, miếu đồ nát hoặc các hang động nghỉ ngơi thôi. Ngày nào Thừa Chí cũng ra hiệu hỏi chàng Cầm đã tới đích chưa, thì chàng kia lại chỉ về phía trước. Lại đi ba ngày nữa, đường đi bắt đầu đã thấy hiểm trở. Tới một núi nọ, chàng Cầm phải dùng cẳng chân để bò lên leo trên đỉnh núi cao chót vót. Vết thương của Thừa Chí đã khỏi hẳn, duy có lông mày bên trái thành một vết sẹo thâm quầng. Cậu phải ôm chặt cổ chàng Cầm. Vì đường núi giốc quá làm một trong hai người trượt chân hoặc buông tay ra là té xuống hố sâu, tan xương nát thịt, chết ngay tức thì, nên hai người càng phải hết sức cẩn thận. Khi bò tới đỉnh núi cao nhất, Thừa Chí trông thấy một miếng đất rộng và bằng phẳng. Xung quanh có những cây thông cao bao phủ. Xuyên qua rừng thông, cậu thấy có năm, sáu căn nhà bằng đá, chàng Cầm có vẻ hân hoan, tựa như chàng đi xa lâu ngày mới trở về nhà cũ vậy. Chàng dẫn Thừa Chí vào trong Thạch ốc, lấy chổi quét dọn sạch sẽ đầu đất rồi mới xuống bếp thổi cơm. ở tới ngày thứ ba, Thừa Chí nóng lòng ra hiệu hỏi chàng Cầm, sư phụ ở đâu? Thấy chàng Cầm chỉ tay xuống núi, Thừa Chí đòi xuống nhưng chàng Cầm lại xua tay lác đác. Bất đắc dĩ, cậu đành phải chịu nhẫn nại chờ đợi.

Không trò chuyện được với chàng Cầm, cậu bực mình buồn bực vô cùng.

Một đêm nọ, Thừa Chí đang ngủ ngon giấc, bỗng thấy trước mắt sáng choang, vội vàng ngồi dậy. Cậu thấy một ông cụ, tay cầm cây nến đứng cạnh giường, vẻ mặt tươi cười. Thừa Chí, phúc chí tâm linh, vội nhảy xuống đất quỳ lạy ông cụ bốn lạy, và thưa rằng:

- Bạch sư phụ mới về, đệ tử Viên Thừa Chí xin kính lạy ra mắt sư phụ.

Ông cụ nọ cả cười, nói:

- Thằng nhỏ này, ai đã nhận dạy mà mà dám gọi ta sư phụ? Tại sao mày đoán được thế nào tao cũng nhận mày làm đồ đệ?

Nghe giọng nói, Thừa Chí biết ông ta đã bằng lòng rồi, liền vui vẻ đáp:

- Dạ, bạch sư phụ, thím Anh chỉ bảo dùm con đấy ạ.

- Nàng chỉ hay làm phiền ta. Thôi được, ta nể người cha đã khuất của con, mà nhận con làm đồ đệ vậy!

Thừa Chí định sụp xuống lạy, nhưng ông cụ vội cản lại:

- Thôi đủ rồi, ngày mai sẽ nói chuyện.

Sáng sớm ngày hôm sau, mặt trời chưa mọc, Thừa Chí đã dậy rồi. Chàng Cầm hình như đoán biết ông cụ đã chấp nhận Thừa Chí làm đồ đệ cho nên chàng mừng quá, bỗng Thừa Chí ném lên trên không rồi lại đỡ lấy vừa ném vừa đỡ như vậy đến bốn, năm lần. Nghe thấy tiếng cười đùa của Thừa Chí, ông cụ ở trong nhà bước ra, vừa cười vừa nói:

- Được lắm, con mới có bấy nhiêu tuổi đầu, mà đã biết hành hiệp trượng nghĩa, cứu đàn bà trẻ con. Con có bản lĩnh gì, hãy đỡ ra cho ta coi nào.

Thấy ông cụ nói như vậy, Thừa Chí xấu hổ, mặt mũi đỏ gay. Ông cụ nói tiếp:

- Con không trở tài cho ta xem, thì ta biết thế nào mà dạy con bây giờ!

Thừa Chí biết sư phụ không nói đùa với mình, liền dỡ thế võ “Phục Hồ Chưởng” của Thôi Thu Sơn truyền cho. Từng đường, từng miếng một đánh từ đầu tới cuối. Ông cụ vừa xem vừa mỉm cười chờ cậu đánh xong, mới nói:

- Thu Sơn cứ khen con thông minh, lúc đầu ta còn chưa tin, nay mới thấy rõ, hẳn chỉ dạy con có mấy ngày, mà đã thành tựu như vậy, quả thật là khá lắm!

Thấy nói đến Thôi Thu Sơn, Thừa Chí chờ ông cụ nói xong, liền tiếp lời hỏi ngay:

- Bẩm sư phụ, Thôi thúc thúc hiện giờ ở đâu? Và đã mạnh chưa ạ?

- Hẳn đã hoàn toàn vô sự. Và trở về nơi Lý tướng quân tiếp tục chiến đấu rồi.

Thừa Chí thấy thầy nói như vậy, hớn hở vô cùng. Lúc ấy, chàng Cầm đã bày xong hương án. Ông cụ lấy ra một bức tranh có vẽ hình một vị nho sinh rồi thắp hương nén cung kính quỳ lạy, đoạn nói với Thừa Chí rằng:

- Đây là Từ tổ sư Khai Sơn của phái Hoa Sơn chúng ta, con lại đây quỳ lạy đi.

Thừa Chí nghe lời, sụp xuống quỳ lạy, nhưng cậu không biết lạy bao nhiêu cái mới phải, trong lòng nghĩ thầm: “Chắc càng lạy nhiều càng hay” rồi cậu cứ lạy lia lịa. Ông cụ phải phì cười bảo thôi. Ông cụ vừa dứt tiếng cười, đang định nói thì Thừa Chí vội quay lại, lạy ông cụ mấy lạy, coi như đã là chánh thức bái sư. Ông cụ mỉm cười nhận lễ:

- Từ nay con là đệ tử chính thức của phái Hoa Sơn chúng ta rồi. Từ trước tới giờ ta mới thu nhận chỉ hai đồ đệ. Đã mười mấy năm nay, vì chưa gặp đứa trò nào thông minh, chịu khó, nên ta chẳng nhận thêm ai cả. Con là đệ tử thứ ba của thầy và cũng là đồ đệ chót, vậy con phải chăm chỉ học tập đừng để cho người ta chê cười mỉa mai.

Thừa Chí cúi đầu xin vâng. Ông cụ lại nói tiếp:

- Ta họ Mộc, các bạn giang hồ gọi ta là Bát Thủ Tiên Vượn (Vượn tiên tám tay). Con phải ghi nhớ, kẻ có người ta hỏi đến tên thầy, con lại ú ớ không biết trả lời ra sao.

Thừa Chí không nhịn được phải phì cười. Cậu ta nghĩ thầm: “An Đại nương bảo tánh nết ông ta rất kỳ lạ, mình cứ nom nớp lo sợ mãi. Ngờ đâu thầy ta dễ dãi, ưa khôi hài đến thế!”

Võ nghệ của Bát Thủ Tiên Vượn cao siêu vô cùng. Trong 20 năm nay, ông tung hoành trên chốn giang hồ và chưa hề gặp người địch thủ. Vì ông ta không hay can thiệp vào việc người nên ít người biết tới tên tuổi. Thật tình tánh nết ông ta rất kỳ lạ và khó khăn lắm. Lần này, chỉ vì thương hại Thừa Chí coi cú tội nghiệp và thêm điều tôn kính cha cậu là một vị trung thần hết lòng vì nước lại chết oan, nên ông ta mới như là _???_ đoái hoài tới rồi _???_ người thông minh hoạt bát, ông ta trò chuyện vui vẻ như thế. Mục Nhân Thanh lại nói:

- Hai sư huynh của con hơn con những 20, 30 tuổi, ngay như đồ đệ của họ cũng còn lớn hơn con nữa là khác. Có lẽ họ sẽ trách móc ta tới giờ phút này còn nhận thêm đứa con nít làm đồ đệ. Hà! Hà! Nếu con không chịu khó luyện tập, sau này bị thua cả đồ đệ, đồ tôn của chúng, thì họ càng có lý do bảo thầy là già nua lắm lắm đấy!

- Con xin hết sức chăm chỉ luyện tập. à, thưa sư phụ, Thôi thúc thúc có phải là sư huynh của con không?

- Nó đi theo Lý Tướng quân luôn luôn bận việc binh đao không có thì giờ học tập nên ta chỉ dạy cho có một thế võ “Phục Hồ Chưởng” thôi chớ nó không phải là đồ đệ chính thức của ta.

Nói đoạn Mục Nhân Thanh chỉ vào chàng Cầm đoạn nói tiếp:

- Như chàng Cầm kia chẳng hạn, hằng ngày xem ta dạy võ, nó cũng _???_ vài miếng. Nhưng nếu đem so sánh với hai sư huynh con thì thật một trời một vực, nó còn kém lắm.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Chàng Cầm hai lần ra tay ném bộn công sai, thân thủ lanh lẹ vô cùng. Nhưng sư phụ bảo hai vị sư huynh còn giỏi hơn y không biết bao nhiêu lần. Vậy nếu ta chịu khó học tập, dù không bằng 2 vị sư huynh, nhưng bằng được chàng Cầm, ta cũng sung sướng và an ủi lắm rồi”.

Mục Nhân Thanh lại nói:

- Phái Hoa Sơn chúng ta có rất nhiều giới điều chẳng hạn như: giới dâm, giới sĩ (ra làm quan), giới bảo tiêu, vân vân. Bây giờ dù có nói ra, con cũng không thể nào nhớ hết được. Ta chỉ cần dặn con hai câu này: 1) phải nghe lời sư phụ. 2) đừng có làm bậy. Con hiểu không?

- Con xin vâng lời thầy, không bao giờ dám làm bậy.

- Thôi được, bây giờ chúng ta bắt đầu luyện võ. Vì thời gian gấp rút, Thôi thúc thúc đã dạy con hết thế võ Phục Hồ Chưởng nhưng thế Chưởng pháp đó thân diệu khôn lường. Tuổi con còn nhỏ dù có học hiểu hết cũng không thể xử dụng như ý muốn được. Nay ta hãy dạy con thế “Trường quyền Thập đoạn Cầm” trước đã.

- Thưa thầy, thế võ này Ngụy thúc thúc đã dạy con rồi ạ.

- Thế võ con học của Ngụy thúc thúc vừa múa cho thấy xem còn nhiều chỗ sai lầm lắm. Nếu con thật hiểu hết sự tinh vi của thế “Trường quyền thập Đoạn Cầm” thì trên chốn giang hồ sẽ ít có người địch nổi con.

Nghe lời sư phụ dạy bảo, Thừa Chí không dám cãi lại, chỉ vâng vâng dạ dạ thôi.

Mục Nhân Thanh đem thế võ “Thập đoạn Cầm” ra biểu diễn cho Thừa Chí xem. Cậu thấy các đường quyền giống hệt Ngụy Hạo dạy hồi nọ. Cậu nghĩ thầm: “Thế này thì có gì đặc biệt đâu?” Cậu đang nghi ngờ thì Mục Nhân Thanh lại nói:

- Chắc con tưởng sư phụ nói dối phải không? Bây giờ con thử lại đây xem con có thể nắm được áo của ta không? Con chỉ cần độn vào vạt áo của ta, ta cũng cho con là tài ba lắm rồi.

Thừa Chí tưởng phải đối địch với sư phụ nên không dám, cứ đứng yên, nhe răng cười. Mục Nhân Thanh liền thúc giục:

- Con cứ lại đi! Như thế cũng như ta dạy con luyện võ đấy mà!

Thấy nói là dạy võ, Thừa Chí liền xông ngay lại, giơ tay định nắm lấy tà áo của Nhân Thanh. Nhưng tay cậu vừa sắp sờ tới thì tà áo đó bỗng rụt lại, chỉ cách xa đầu ngón tay Thừa Chí độ hai, ba tấc thôi. Thấy vậy, cậu tiến lên một bước đủ vừa nắm lấy

tà áo. Ngờ đâu, cậu chẳng thấy sư phụ đâu nữa, chỉ thấy có tay người _???_ sau gáy cậu một cái, và có tiếng gọi: “Ta ở đây mà!” Thừa Chí quay mình định hai tay ôm choàng lấy sư phụ ngờ đâu ông ta đã biến mất. Cậu vội quay lại thấy sư phụ đứng cách xa tới hai, ba trượng. Tính hiếu thắng của trẻ con thúc đẩy, cậu nghĩ thầm: “Thế nào ta cũng phải bắt cho được mới thôi!” Nghĩ đoạn, cậu nhảy xổ lại nắm lấy tay áo của sư phụ. Mục Nhân Thanh chỉ phẩy tay áo một cái, ông ta nhảy ra tận đằng xa rồi, Thừa Chí vừa cười vừa đuổi theo. Đang lúc đó cậu thấy chàng Cầm chỉ tay ra hiệu, bảo cậu nên chú ý. Thừa Chí sực nghĩ: “Quả nhiên sư phụ dùng thân pháp trong thế võ Thập Đoạn Cầm thôi, nhưng tại sao ông ta lại nhanh nhẹn đến thế?” Nghĩ đoạn, cậu vừa đuổi vừa ghi nhớ lối sử dụng thân pháp của sư phụ. Cậu vốn dĩ đã thuần thục thế võ “Thập Đoạn Cầm” nhưng vì Mục Nhân Thanh tiến thoái lẩn tránh nhanh nhẹn quá và trong lúc vận dụng thế võ, lại khôn khéo vô cùng. Thừa Chí thông minh lạ thường, một mặt đuổi bắt, một mặt nhớ kỹ thân pháp của sư phụ. Sau cùng, cậu vừa đuổi vừa vận dụng thân pháp một cách khôn khéo, quả nhiên thấy nhanh nhẹn gấp trước mấy lần. Mục Nhân Thanh thầm gật đầu khen thầm: “Thằng bé này thông minh đấy!” Lúc ấy Thừa Chí đuổi càng nhanh bao nhiêu, Mục Nhân Thanh càng tránh lẹ bấy nhiêu. Hai người chạy đuổi càng ngày càng nhanh, đến nỗi chỉ thấy có hai cái bóng người bay múa đó đây. Bỗng thấy Mục Nhân Thanh cất tiếng cười ồ, rồi ôm lấy Thừa Chí, vừa cười vừa nói:

- Đồ đệ tài giỏi, đứa trẻ ngoan ngoãn đáng yêu của thầy!

Thừa Chí thấy trong “Thập đoạn Cầm” có nhiều miếng huyền ảo như vậy trong lòng hớn hở vô cùng.

Mục Nhân Thanh lại nói:

- Thôi bấy nhiêu cũng đủ cho con tập luyện rồi.

Nói xong, ông ta đặt Thừa Chí xuống đất dặn tiểu đồ đệ hãy ở lại luyện tập thêm vài lần nữa rồi đi vào gia trang.

Thừa Chí luyện tập từ đầu chí cuối, lại tập thêm hơn mười lần nữa. Ngoài những thân pháp của sư phụ mà cậu học được, cậu còn biến chế thêm vài mảnh lối riêng biệt nữa.

Tối hôm đó, cậu sung sướng quá, chỉ gãi đầu gãi tai, trần trọc suốt đêm không sao ngủ được. Đến khi mệt quá thiếp đi cậu vẫn nghĩ tới sự luyện võ trong giấc mơ.

Vừa tảng sáng, sợ quên những miếng võ hôm qua đã học được cậu vội ra ngay sân ôn luyện lại, càng tập càng thêm hăng hái. Bỗng nghe phía sau có tiếng ho, cậu quay lại, trông thấy sư phụ miệng mỉm cười đang đứng tại đó. Cậu vội cúi đầu chào:

- Đệ tử kính chào sư phụ.

- Mấy miếng võ của con vừa chế biến ra kể cũng khá đấy. Ngay như miếng con vừa đánh xong cũng đã nhanh lắm, nhưng hạ bộ vẫn còn nhiều chỗ sơ hở. Nếu kẻ địch là người giỏi võ, họ chỉ dơ chân ra móc một cái là con bị nguy hiểm ngay. Cho nên con phải đánh như thế này.

Nói đoạn, Mục Nhân Thanh liền đứng vào địa vị kẻ địch, vừa tấn công vừa chỉ dẫn vào những yếu điểm. Chỉ dặn qua một lần, Thừa Chí đã hiểu ngay. Ngày hôm đó, cậu lại học thêm được vài miếng võ tuyệt xảo.

ở trên Hoa Sơn luyện tập, thâm thoát đã ba năm. Năm đó Thừa Chí được 12 tuổi. Vì luyện võ từ thuở nhỏ nên thân thể cậu chóng nở nang hơn người. Tỉnh thoảng Mục Nhân Thanh có việc phải xuống núi. Hễ đi cỡ hai, ba tháng ông ta mới về. Trước khi đi, thế nào ông ta cũng dạy Thừa Chí một vài quyền pháp, để khi về, bảo cậu luyện lại cho ông xem. Lần nào cậu cũng thành thạo những quyền pháp mới học được.

Tết Đoan Ngọ năm nọ, sau khi uống rượu Hồng Hoàng xong, bỗng nhiên Mục Nhân Thanh đem bức hoạ của sư gia ra treo. Ông ta quỳ lạy xong, gọi Thừa Chí lạy, rồi nói với cậu rằng:

- Con có biết tại sao hôm nay thầy bảo con lạy Tổ sư gia không?

- Thưa thầy con không biết ạ.

Mục Nhân Thanh vào gian trong bụng một hộp gỗ hình dài ra đặt hương án, rồi mở nắp ra, chỉ thấy ánh sáng loè mắt, một bảo kiếm dài ba thước nằm trong đó. Thừa Chí trống ngực đập thình thịch, miệng run run hỏi:

- Sư phụ dạy con học kiếm phải không?

Mục Nhân Thanh gật đầu, lấy thanh bảo kiếm ra, vẻ mặt nghiêm trang, bảo Thừa Chí:

- Con quỳ xuống, nghe lời thầy dạy!

Thừa Chí vội vàng quỳ xuống. Ông ta nói tiếp:

- Kiếm là tổ của trăm thứ khí giới, rất khó học. Con thông minh lại hiểu biết chóng, thế nào cũng học được thành tài. Nhưng kiếm pháp của phái Hoa Sơn chúng ta, từ các đời tổ sư truyền xuống, ai nấy đều nhờ ở trí tuệ thông minh của mình mà sáng kiến thêm, nên mỗi đời mỗi tinh xảo hơn. Các phái võ công khác, sư phụ họ thường hay giữ lại một vài miếng bí quyết để hộ thân, không dạy hết cho đồ đệ, nên các phái đó một đời một _???_ vậy, nên lúc chọn đồ đệ để truyền dạy võ nghệ rất là nghiêm ngặt. Khi đã tuyển chọn xong rồi là sư phụ phải dốc túi dạy hết. Vì vậy, môn kiếm pháp này, đời nào trò cũng giỏi hơn thầy. Kiếm pháp của ta khó học vô cùng và cũng ác hiểm hơn các kiếm pháp khác. Nếu con chịu khó luyện tập thành tài, sẽ trở nên một kiếm sĩ thiên hạ vô địch thủ ngay. Trước khi dạy con kiếm pháp, thầy buộc con phải thề độc không được tàn sát một người oan uổng cả.

Thừa Chí nhanh miệng thề luôn.

- Được rồi con đứng lên đi!

Thừa Chí đứng dậy, ông ta lại nói tiếp:

- Thầy biết con tâm địa nhân từ, chắc không bao giờ con giết bừa những người hiền lành đâu. Nhưng giữa những thị phi, cũng có khi khó phân biệt phải trái. Quý hồ con đặt lòng từ thiện trên hết, thì không bao giờ giết nhầm đâu. Điều này con nên nhớ kỹ!

Thừa Chí gật đầu vâng lời. Mục Nhân Thanh tay trái nắm kiếm quyết, tay phải giơ bảo kiếm lên. Thật là “Đường kiếm như Rồng bay Phụng múa, lóe hào quang tựa ánh sáng mặt Trời”.

Một kiếm pháp thiên hạ vô song bắt đầu phát động.

o0o